

Cha, Con và Thánh Linh



ĐỌC KINH THÁNH NGHIÊN CỨU: *Giăng 14:10, 24; Sáng thế Ký 3:7-9; Giăng 16:27, 28; Giăng 16:7-11; Giăng 17:1-26.*

CÂU GỐC: “Nhưng Đấng Yên ủi, tức là Đức Thánh Linh mà Cha sẽ nhân danh ta sai xuống, Đấng ấy sẽ dạy dỗ các người mọi sự, nhắc lại cho các người nhớ mọi điều ta đã phán cùng các người” (*Giăng 14:26*).

Sách Giăng giúp ta hiểu được nhiều ý tưởng quan trọng. Giăng nói về những phép lạ mà Chúa Giê-su đã thực hiện để bày tỏ cho ta nhận biết rằng Ngài là Đấng Cứu Thế đã được hứa. Giăng cũng chia sẻ những gì người khác nói về Chúa Giê-su để ta hiểu Đức Chúa Giê-su là ai. Chúa Giê-su sử dụng bảy câu “TA LÀ” để ta thấy rằng Ngài là Đức Chúa Trời.

Một ý tưởng quan trọng khác trong sách Giăng là ba ngôi Đức Chúa Trời. Bao gồm Đức Chúa Cha, Đức Chúa Con và Đức Thánh Linh. Giăng nói về cả ba Đấng trong Giăng 1 (*Giăng 1:1-4, 14, 18, 32-34*). Trong hàng trăm năm, con người đã cố gắng hiểu ba ngôi Đức Chúa Trời. Nhưng vì không thể hiểu hết nên nhiều người bác bỏ lẽ thật này của Kinh Thánh. Suy nghĩ này là sai lầm. Ta không nên từ chối điều gì đó vì ta không thể hiểu nó cách đầy đủ.

Giăng nói rằng nếu bạn muốn hiểu Đức Chúa Trời, bạn phải tìm hiểu Chúa Giê-su và những gì Kinh Thánh dạy về Đức Chúa Trời. Khi đó bạn sẽ hiểu rõ hơn về mối quan hệ giữa ba Đấng trong ba ngôi Đức Chúa Trời, mối quan hệ với con người, và giữa chúng ta với nhau. Bài học tuần này sẽ phân tích những gì sách Giăng dạy về ba ngôi Đức Chúa Trời trong bài giảng của Chúa Giê-su (*Giăng 13-17*).

**Nghiên cứu bài học tuần này để chuẩn bị cho Sa-bát ngày 14 tháng 12.*

Cha Thiên Thượng

Sách Giảng mở đầu bằng cách bàn về sự sống bắt đầu như thế nào. Kinh Thánh cũng mở đầu tương tự. “Ban đầu Đức Chúa Trời dựng nên trời đất” (*Sáng thế Ký 1:1*). Hoặc: Ban đầu có Đức Chúa Cha, Đức Chúa Con và Đức Thánh Linh dựng nên trời đất. Đức Chúa Cha, Đức Chúa Con và Đức Thánh Linh hiệp một và được gọi là ba ngôi Đức Chúa Trời. Đức Chúa Trời đã dựng nên mọi sự. Cả ba Đấng đã dựng nên tất cả các hành tinh ngoài không gian và tất cả những người sống trên đó. Trên hành tinh của chúng ta, Chúa đã dựng nên con người. Chúa dựng nên con người vì một lý do đặc biệt: Ngài muốn ta sống trong tình yêu thương và bình an với Ngài và với nhau.

Đáng tiếc là Lu-xi-phe đã mang tội lỗi đến hành tinh này. Tội lỗi phá vỡ mối tương giao giữa ta với Đức Chúa Trời và khiến ta hiểu sai về Đức Chúa Trời. Vì vậy, Chúa Giê-su đã trở thành con người để giúp ta hiểu được Đức Chúa Trời và cứu vớt ta khỏi tội lỗi.

Khi Chúa Giê-su sống trên đất, Ngài đã vâng lời Cha Ngài và hoàn toàn đầu phục Đức Chúa Cha. Chúa Giê-su phán: “Ta với Cha là một!” (*Giăng 10:30*). Chúa Giê-su cũng phán: “Cha ở trong ta và ta ở trong Cha” (*Giăng 10:38*), và “Vì bằng ta không làm những việc của Cha ta, thì các ngươi chớ tin ta” (*Giăng 10:37*).

Đức Chúa Cha đã làm những việc gì? Xin nghiên cứu những câu Kinh Thánh sau để có câu trả lời.

Giăng 3:16, 17; Giăng 6:57

Giăng 5:22, 30

Giăng 6:32; Giăng 14:10, 24

Giăng 6:45 Giăng 15:16; Giăng 16:23

Các câu Kinh Thánh này cho ta thấy gì về mối tương giao giữa Chúa Giê-su và Đức Chúa Cha? Đức Chúa Cha đã ban món quà tốt nhất của Ngài để cứu ta khỏi tội lỗi. Lễ thật Kinh Thánh này dạy gì về tình yêu thương của Ngài dành cho tội nhân?

Chúa Giê-su Và Chúa Cha

Ba ngôi Đức Chúa Trời là ba Đấng hiệp một: Đức Chúa Cha, Đức Chúa Con và Đức Thánh Linh. Ba ngôi Đức Chúa Trời đã dựng nên nhân loại vì một lý do đặc biệt để ta có mối tương giao trực tiếp với Ngài (*Sáng thế Ký* 1:26, 27). Nhưng tội lỗi đã phá vỡ mối tương giao đó. Ta có thể hiểu rõ điều này trong câu chuyện tại vườn Ê-đen, tội lỗi đã thật sự ngăn cách ta với Đức Chúa Trời.

Đọc Sáng thế Ký 3:7-9. Câu chuyện này cho thấy vấn đề mà tội lỗi đã gây ra như thế nào? Đức Chúa Trời là Đấng đã tìm kiếm A-đam và Ê-va, còn họ không tìm kiếm Ngài có nghĩa là gì?

Ba ngôi Đức Chúa Trời sẵn sàng cứu tất cả mọi người khỏi tội lỗi. Đức Chúa Trời đã ban món quà cứu rỗi này cho mỗi người. Nhưng không phải ai cũng tin nhận lời mời gọi tha thiết của Chúa.

Để hàn gắn mối tương giao giữa Chúa và con người, một trong ba Đấng đã trở thành con người. Vì vậy, Chúa Giê-su, là Ngôi Lời, đã được sinh ra trong thân xác con người. Chúa Giê-su đã sống giữa con người và cho con người thấy sự vinh hiển của Đức Chúa Trời (*Giăng* 1:14-18). Chúa Giê-su cho ta hiểu về tình yêu thương và sự nhân từ của Đức Chúa Trời. Chúa Giê-su đến thế gian để rao truyền sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, để mối tương giao đã bị rạn nứt giữa con người với Đức Chúa Trời được chữa lành. Bất cứ ai, nếu có đức tin chân thành, tin nhận tất cả những gì Chúa Giê-su đã ban cho, thì họ sẽ có được mối tương giao mới với Đức Chúa Cha.

Đọc những câu Kinh Thánh sau: *Giăng* 1:1,2; 5:16-18; 6:69; 10:10,30; và 20:28. Ta có được niềm hy vọng tuyệt vời nào trong những câu Kinh Thánh này?

“Trong Chúa Giê-su có sự sống đời đời, ngoài ra không còn ai khác. Chúa Giê-su không mượn hay nhận được sự sống từ người khác”- Ellen G. White, *The Desire of Ages*, tr. 530. Chúa Giê-su, là Đức Chúa Con, “đã từ bỏ mọi thứ” thuộc về Ngài trên thiên đàng và giáng thế làm Con Người (*Phi-líp* 2:7). “Chúa Giê-su là Đức Chúa Trời. Lễ thật Kinh Thánh này giúp cho các tín đồ Đấng Christ có được niềm hy vọng rằng Chúa Giê-su có thể ban cho họ sự sống đời đời”—*The Desire of Ages*, tr. 530.

Con người không biết Đức Chúa Trời (*Giăng* 17:25). Vì vậy, Ngài đã sai Con Một của Ngài (*Giăng* 9:4; *Giăng* 16:5) để giúp mọi người biết Chúa Cha là ai.

Một người không tin vào Chúa đã viết: “Con người không có hy vọng rằng sự giúp đỡ sẽ đến từ một nơi khác để cứu ta khỏi chính mình”. Kinh Thánh dạy gì mà ta thấy người này rất sai lầm?

Biết Con Là Biết Cha

Trong cả sách Giảng, Giảng kể cho biết Chúa Giê-su, là Đức Chúa Con, đã hành động trong tình yêu thương để mọi người hiểu nhiều hơn về Đức Chúa Cha. Chúa Giê-su cho thấy mối tương giao mật thiết của Đức Chúa Trời với nhân loại. Giảng 1:18 cho biết rằng Chúa Giê-su bày tỏ Cha Ngài là ai. Từ “bày tỏ” xuất phát từ *exēgomai* trong tiếng Hy Lạp. *Exēgomai* có nghĩa là “giải thích”. Nhiều lần, Chúa Giê-su bày tỏ hoặc giải thích Đức Chúa Trời là ai. Từ “Cha” là *patēr* trong tiếng Hy Lạp. “Cha” được viết 136 lần trong sách Giảng và 18 lần trong Giảng I, II, III. Con số đó chiếm tới hơn một phần ba của Tân Ước! Bài giảng cuối cùng của Chúa Giê-su là chương nổi trội nhất trong Kinh Thánh, là lúc Chúa Giê-su bày tỏ cho ta hiểu hơn về Đức Chúa Cha.

Khi Chúa Giê-su sống trên đất này, Ngài là hiện thân trọn vẹn nhất để ta hiểu về Đức Chúa Cha. Chúa Giê-su đến trần gian thực hiện kế hoạch cứu rỗi của Đức Chúa Cha trong thân xác con người. Chúa Giê-su cho biết Ngài muốn làm hài lòng Cha Ngài trong mọi việc chứ không phải làm hài lòng chính Ngài (*Giăng 5:30*). Lời tuyên bố này cho ta thấy rằng Chúa Giê-su đã dâng trọn cuộc đời Ngài cho Đức Chúa Trời.

Chúa Giê-su cũng cho biết thêm rằng Đức Chúa Trời sai Ngài đến để hoàn thành sứ mạng cứu rỗi tội nhân của Đức Chúa Trời. Đức Chúa Cha đã chứng kiến và chấp nhận công việc mà Chúa Giê-su đã hoàn thành (*Giăng 5:36-38*).

Chúa Giê-su tuyên bố rằng Đức Chúa Cha đã sai Ngài đến để là người duy nhất có thể giúp con người đến với Đức Chúa Trời (*Giăng 6:40,44*). Đức Chúa Cha muốn con người nhận được sự sống đời đời. Sự sống này đến từ Chúa Giê-su, Đấng hứa sẽ phục sinh chúng ta vào ngày tái lâm.

Những câu Kinh Thánh sau đây dạy gì về mối tương giao giữa Chúa Giê-su và Đức Chúa Cha? Giảng 7:16; 8:38; 14:10, 23; 15:1, 9, 10; 16:27, 28; và 17:3.

Chúa Giê-su phán một số điều đáng ngạc nhiên về mối tương giao của Ngài với Đức Chúa Cha. Chúa Giê-su tuyên bố rằng mọi lời dạy của Ngài đều là lời dạy của Đức Chúa Cha. Mọi điều Ngài phán đều đến từ Đức Chúa Cha. Chúa Giê-su cũng phán rằng nếu ta tin Ngài thì giống như tin vào Đức Chúa Cha. Tất cả những lời phán dạy và phép lạ của Chúa Giê-su đều đến từ Đức Chúa Cha. Chúa Giê-su và Đức Chúa Cha hiệp một trong tình yêu thương. Cùng nhau hành động để cứu rỗi tội nhân. Tất cả những điều Chúa Giê-su phán cho thấy Ngài và Chúa Cha rất mật thiết trong tâm trí và trong mọi quyết định.

Cuộc sống sẽ thay đổi như thế nào, nếu suy nghĩ và hành động của ta hoàn toàn vâng theo ý muốn của Đức Chúa Trời? Nghĩa là, qua Chúa Giê-su ta biết được ý muốn của Đức Chúa Trời dành cho cuộc đời ta, thì làm thế nào để ta sống tốt hơn?

Đức Thánh Linh

Đức Thánh Linh không được nhắc đến nhiều trong sách Giảng như Đức Chúa Cha và Đức Chúa Con. Nhưng sự giúp đỡ của Đức Thánh Linh rất quan trọng cho sự thành công trong chức vụ và công việc của Chúa Giê-su.

Đọc Giảng 1:10-13. Những câu này cho biết gì về tầm quan trọng của Đức Thánh Linh trong công việc biến đổi tấm lòng và cứu rỗi tội nhân?

Trong Giảng 1, ta có thể thấy công việc của Đức Thánh Linh rất quan trọng trong kế hoạch cứu rỗi tội nhân của Đức Chúa Trời. Giảng cho biết rằng tất cả những ai tin vào Chúa Giê-su đều trở thành con cái Đức Chúa Trời, “là kẻ chẳng phải sanh bởi khí huyết, hoặc bởi tình dục, hoặc bởi ý người, nhưng sanh bởi Đức Chúa Trời vậy” (*Giảng 1:13*). Sự biến đổi này đến từ công việc của Đức Thánh Linh.

Các câu Kinh Thánh sau, Giảng 3:5-8; 6:63; 14:26; 15:26; và 16:7-11 giúp ta hiểu gì về công việc của Đức Thánh Linh?

“Chúa Giê-su giải thích cho các môn đồ về công việc của Đức Thánh Linh. Chúa Giê-su muốn tấm lòng của những người theo Ngài được đầy dẫy niềm vui và hy vọng giống như Ngài. Chúa Giê-su vui mừng vì Ngài đã giúp đỡ Hội Thánh. Đức Thánh Linh là món quà quan trọng nhất mà Chúa Giê-su có thể cầu xin Đức Chúa Cha ban cho nhân loại. Đức Thánh Linh đã ban cho dân sự Chúa đời sống mới. Nếu không có món quà này, sự chết của Đức Chúa Giê-su trên thập giá sẽ trở nên vô nghĩa. Quyền lực của cái ác ngày càng trở nên mạnh mẽ hơn. Mọi người đã chọn phục vụ sự gian ác và Sa-tan. Họ trở thành nô lệ của ma quỷ. Nhưng con người có thể chiến thắng trong cuộc chiến chống lại tội lỗi với sự giúp đỡ của Đức Thánh Linh. Đức Chúa Trời ban Đức Thánh Linh dư dật trên hội thánh Ngài.”—Ellen G. White, *The Desire of Ages*, tr. 671.

Ta nhận được ơn phước khi tiếp nhận Đức Thánh Linh. Đức Thánh Linh bày tỏ cho ta biết rằng Đức Chúa Trời là chân thật (*Giảng 3:33*). Đức Thánh Linh giúp ta nhận thấy tội lỗi. Đức Thánh Linh dạy ta phương cách để trở nên thánh sạch và sửa dạy ta mỗi khi sai lầm (*Giảng 16:8-11*). Nếu bạn muốn biết điều gì là đúng, chân thật và tốt lành, bạn phải dâng cuộc đời mình cho Chúa và vâng theo Lời Ngài. Khi đó Đức Thánh Linh sẽ giúp đỡ bạn. Ngài sẽ thuyết phục bạn rằng đời sống bạn cần phải được biến đổi. Ngài sẽ ban cho bạn sức mạnh để không còn phạm tội nữa.

Lời Cầu Nguyện Của Chúa Giê-su

Giăng 17 thường được gọi là lời cầu nguyện của thầy tế lễ thượng phẩm là Chúa Giê-su. Thầy tế lễ thượng phẩm là người lãnh đạo tâm linh cao nhất vào thời Chúa Giê-su. Lời cầu nguyện của Chúa Giê-su xảy ra ở phần cuối của bài giảng cuối cùng của Ngài. Chúa Giê-su đến thế gian này để cứu rỗi con người và biến đổi đời sống họ. Chúa Giê-su muốn giúp con người hàn gắn mối tương giao với Đức Chúa Trời. Chúa Giê-su đã thực hiện những phép lạ mà Đức Chúa Trời muốn Ngài thực hiện. Bằng lời nói và hành động, Chúa Giê-su đã giải bày Đức Chúa Trời cho mọi người.

Chúa Giê-su sắp rời khỏi đất này. Ngài muốn những người theo Ngài biết rằng Ngài yêu họ đến dường nào. Chúa Giê-su cũng muốn họ hiểu được mối tương giao mật thiết giữa Ngài với Đức Chúa Cha và Đức Thánh Linh. Chúa Giê-su muốn giúp mọi người dự phần trong mối tương giao mật thiết với Đức Chúa Cha và Đức Thánh Linh như Ngài đã có.

Đọc Giăng 17:1-26. Chúa Giê-su phán những lời nào cho thấy Ngài muốn có mối tương giao gần gũi và yêu thương với Cha Ngài, cũng như những người theo Ngài đến mức nào?

Nhiều người nghĩ rằng Giăng 17 cho biết điều quan trọng duy nhất là tình yêu thương và sự bình an. Chắc chắn, kế hoạch của Chúa bao gồm việc hàn gắn mối quan hệ của ta với Ngài và với tất cả mọi người. Nhưng nếu đọc Giăng 17 cách chi tiết, ta sẽ thấy mối liên hệ chặt chẽ hơn giữa tình yêu thương và lẽ thật.

Chúa Giê-su đã cầu nguyện: “Vả, sự sống đời đời là nhìn biết Cha, tức là Đức Chúa Trời có một và thật.” (*Giăng 17:3*). Chúa Giê-su cũng cho biết thêm: “Con đã tỏ danh Cha ra cho những người Cha giao cho Con từ giữa thế gian, . . . và họ đã giữ lời Cha . . . nhìn biết quả thật rằng Con đến từ nơi Cha” (*Giăng 17:6,8*). Cuối cùng, Chúa Giê-su cầu nguyện: “Xin Cha lấy lẽ thật khiến họ nên thánh; lời Cha tức là lẽ thật” (*Giăng 17:17*).

Chúa Giê-su đến để bày tỏ Đức Chúa Cha cho chúng ta. Nhiều người tin vào những ý tưởng sai lầm về Đức Chúa Trời. Sách Giăng giúp ta hiểu rằng Chúa Giê-su bày tỏ những lời dạy và hành động của Đức Chúa Trời. Nếu lẽ thật trong Kinh Thánh không quan trọng thì tại sao Chúa Giê-su lại dành nhiều thời gian để rao giảng lẽ thật đó và vâng lời Đức Chúa Trời?

Đời sống của Chúa Giê-su luôn đối mặt với sự khó khăn vô vàn. Cuối cùng, các nhà lãnh đạo Do Thái đã từ chối Ngài. Một trong những người theo Ngài đã phản bội Ngài để lấy tiền, môn đồ khác thì ba lần chối Ngài. Những người được Ngài đến cứu lại đi đóng đinh Ngài trên thập tự giá.

Trong cuộc sống, làm sao ta phản ánh tốt hơn về tình yêu của Đức Chúa Trời, chẳng hạn như sự tồn tại giữa Chúa Giê-su và Chúa Cha?

NGHIÊN CỨU BỔ TÚC: Đọc sách của Ellen G. White, Chương “ ‘Let Not Your Heart Be Troubled,’ ” tr. 662-680, trong quyển *The Desire of Ages*; và Chương 1 có tựa đề “Additional Note on [John]” trong sách *The SDA Bible Commentary*, tập 5, tr. 911-919.

Kẻ thù đã phán xét Chúa Giê-su bằng những nguyên tắc và ý tưởng của con người. Đó là lý do tại sao Ngài phán dạy họ: “Các người xét đoán theo xác thịt.” (Giăng 8:15). Điều này còn tệ hại hơn là việc “cứ bề ngoài mà xét đoán” (Giăng 7:24). Họ không được Đức Thánh Linh dẫn dắt. Họ xét xử Chúa Giê-su mà không có sự trợ giúp của Đức Thánh Linh (Giăng 3:3-7). Những người lãnh đạo nhìn Chúa Giê-su như một con người. Họ không tin Ngài là Đức Chúa Trời trong thân xác con người hay Ngôi Lời đã trở nên xác thịt (Giăng 1:14). Họ đánh giá Chúa theo tiêu chuẩn của thế gian (2 Cô-rinh-tô 5:16).

“Đức Thánh Linh là Đấng Trợ Giúp ta. Ngài cũng được gọi là ‘Thần lẽ thật.’ Công việc của Đức Thánh Linh chẳng hạn như bày tỏ cho ta hiểu được lẽ thật trong Kinh Thánh và giúp ta sống theo lẽ thật đó. Thứ nhất, Đức Thánh Linh ngự trong lòng như Thần lẽ thật. Khi Ngài ngự trong lòng, ta cảm thấy hy vọng và bình an. Đó là vì lẽ thật Kinh Thánh giúp ta cảm thấy bình an và hy vọng. Ta không thể cảm thấy bình yên hay hy vọng thực sự khi tin vào những lời dối trá. Khi ta chấp nhận những ý tưởng và niềm tin sai lầm, Sa-tan sẽ kiểm soát tâm trí ta. Sa-tan lừa dối ta chấp nhận những ý tưởng sai lầm. Khi làm vậy, những suy nghĩ, cảm xúc và hành vi ta trở nên xấu xa. Đức Thánh Linh phán với tâm trí ta qua Kinh Thánh. Đức Thánh Linh bày tỏ lẽ thật Kinh Thánh và mở lòng ta. Đức Thánh Linh cũng cho ta thấy những niềm tin và ý tưởng sai lầm và giúp ta từ chối những điều này. Đức Thánh Linh phán với lòng ta khi chúng ta đọc Kinh Thánh. Đức Thánh Linh giúp ta dâng hiến trọn vẹn cuộc đời mình cho Chúa Giê-su. Bằng cách này, Chúa Giê-su hành động thông qua Đức Thánh Linh để giúp đỡ dân Ngài hoàn toàn ở trong bóng cánh che chở của Ngài”—Ellen G. White, *The Desire of Ages*, tr. 671.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Thực sự biết Chúa (Giăng 17:3) chứ không chỉ biết thông tin về Ngài có nghĩa là gì? Nếu ai đó hỏi bạn: “Bạn có biết Chúa không?” Bạn sẽ nói gì? Chúa Giê-su là câu trả lời duy nhất của bạn ở mức độ nào?
2. Chúa Giê-su muốn dạy gì khi Ngài cầu nguyện với Đức Chúa Cha và phán: “Lời Cha tức là lẽ thật” (Giăng 17:17)?
3. Đọc phần tiếp theo trong lời cầu nguyện của Chúa Giê-su Giăng 17:15, “Con chẳng cầu Cha cất họ khỏi thế gian, nhưng xin Cha gìn giữ họ cho khỏi điều ác.” Lựa chọn của ta ảnh hưởng thế nào đến sự ứng nghiệm của lời cầu nguyện này trong đời sống ta?